

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ BỔ SUNG, PHÁT TRIỂN CÁC QUAN ĐIỂM NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5 KHÓA VIII VỀ VĂN HÓA

◆ PGS, TS LÊ QUỐC LÝ

Phó Giám đốc

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đã xác định phương hướng chiến lược cùng các quan điểm chỉ đạo cơ bản, nhiệm vụ và giải pháp để lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và phát triển nền văn hóa nước ta theo tinh thần Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991) và Nghị quyết Đại hội VIII. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII là năm quan điểm chỉ đạo cơ bản có tính chiến lược lâu dài trong xây dựng nền văn hóa Việt Nam xuyên suốt quá trình thực hiện CNH, HĐH đất nước.

1. Quan điểm thứ nhất: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Văn hóa được hiểu ở đây theo nghĩa rộng bao gồm toàn bộ các giá trị tinh thần tốt đẹp của dân tộc được kết tinh trong lịch sử dựng nước và giữ nước được truyền lại và bổ sung qua các thế hệ tạo thành truyền thống văn hóa dân tộc. Nó mang tính bền vững, là cơ sở để liên kết xã hội, liên kết các thế

hệ tạo nên sức mạnh của dân tộc. Nó được phản ánh thông qua các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, thể hiện trong “cốt cách” và tâm hồn dân tộc, trong ứng xử của dân tộc, của cộng đồng và cá nhân mang bản sắc riêng. Vì vậy, Nghị quyết Trung ương 5 đã nêu rõ: Chăm lo văn hóa là chăm lo củng cố nền tảng tinh thần của xã hội. Thiếu nền tảng tinh thần tiên bộ và lành mạnh, không quan tâm giải quyết mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội thì không thể có sự phát triển bền vững.

Bản chất cốt lõi của văn hóa sáng tạo hướng tới cái đúng, cái tốt và cái đẹp, thúc đẩy sự tiến bộ xã hội và hoàn thiện nhân cách con người. Mọi hoạt động kinh tế - xã hội phải hướng tới mục tiêu đó, phải là nền kinh tế nhân văn vì xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, con người có điều kiện phát triển toàn diện.

Văn hóa không chỉ là mục tiêu của phát triển kinh tế mà còn là động lực để phát triển kinh tế vì văn hóa góp phần quan trọng vào xây dựng nguồn lực con người cả về thể lực, trí lực, đạo đức, nhân cách, kỹ năng của người lao động. Đồng thời, việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên cơ sở đạo lý và pháp lý tiên bộ, nhân văn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế

phát triển bền vững. Trong quá trình phát triển kinh tế tri thức hiện nay, yếu tố văn hóa (tri thức, năng lực sáng tạo, đạo đức thị trường...) đang gắn kết chặt chẽ với các nhân tố kinh tế, kỹ thuật, tạo nên sức mạnh trong sản xuất. Ở các nước phát triển hiện nay, các ngành công nghiệp sáng tạo hay công nghiệp văn hóa ngày càng chiếm vị trí quan trọng. Văn hóa không chỉ được nhìn nhận ở góc độ đáp ứng nhu cầu tinh thần của xã hội mà còn trở thành ngành kinh tế quan trọng. Vì vậy, đổi mới nhận thức về vai trò của văn hóa đối với sự phát triển đất nước là một quan điểm chỉ đạo mang tầm chiến lược để phát triển kinh tế và văn hóa Việt Nam hiện nay.

Quan điểm về vai trò của văn hóa thể hiện trong Nghị quyết của Đảng đã tiếp thu truyền thống trọng văn hiến của dân tộc ta, đồng thời cập nhật với tư tưởng mới của UNESCO trong việc đề cao vai trò của văn hóa đối với phát triển kinh tế - xã hội.

Thông qua việc quán triệt quan điểm này trong hoạt động thực tiễn, nhân tố văn hóa đã

được coi trọng và bước đầu phát huy tác động đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Sự gắn kết giữa văn hóa với kinh tế, kinh tế với văn hóa đã được nhiều bộ, ngành, địa phương quan tâm. Tuy nhiên, quá trình thực hiện quan điểm này cũng làm bộc lộ một số vấn đề cần tiếp tục suy nghĩ, tìm tòi lời giải đáp.

Việc giải thích quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội còn chưa thống nhất. Khái niệm văn hóa rất rộng. Phải chăng là hệ tư tưởng và đạo đức với tư cách là cốt lõi của văn hóa mới đóng vai trò nền tảng tinh thần của xã hội? Làm thế nào để chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các giá trị nhân văn tốt đẹp của dân tộc có thể trở thành nền tảng tinh thần của dân tộc? Hiện nay có ý kiến cho rằng chủ nghĩa thực dụng và đầu óc mê tín dị đoan đang lan rộng và chi phối xã hội. Cũng có ý kiến cho rằng cần giải ý thức hệ, phi tư tưởng hóa trong văn hóa? Trong công tác lãnh đạo và quản lý văn hóa hiện nay, chúng ta không thể không lưu ý đến những vấn đề này.



Di tích lịch sử Hoàng thành Thăng Long

Trong quá trình xây dựng đất nước hiện nay, chúng ta không chỉ chú ý đến phát triển kinh tế - xã hội mà phải quan tâm tới các nhiệm vụ chính trị khác như nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh quốc gia, nâng cao vị thế quốc tế của Việt Nam để đảm bảo sự phát triển bền vững đất nước. Vì vậy, cần mở rộng vai trò của văn hóa đối với sự nghiệp phát triển bền vững đất nước và bổ sung quan điểm chỉ đạo này như sau: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển bền vững đất nước” (hay là động lực xây dựng và bảo vệ đất nước).

2. Quan điểm thứ hai: Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trình độ tiên tiến của nền văn hóa không mâu thuẫn với bản sắc văn hóa dân tộc mà ngược lại, nó thống nhất biện chứng với nhau, tác động qua lại và quy định lẫn nhau. Đây là một nền văn hóa thống nhất cao độ giữa tính chất tiên tiến và bản sắc dân tộc. Tuy nhiên, để tìm hiểu đặc trưng của nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, chúng ta cần làm rõ từng nội dung “tiên tiến” và “đậm đà bản sắc dân tộc”.

Tính chất tiên tiến của nền văn hóa

Nền văn hóa tiên tiến trước hết là nền văn hóa yêu nước và tiến bộ mà nội dung cốt lõi là lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH nhằm mục tiêu tất cả vì con người, vì hạnh phúc và sự phát triển phong phú, tự do, toàn diện của con người trong mối quan hệ hài hòa giữa cá nhân và cộng đồng, giữa xã hội và tự nhiên.

Chủ nghĩa yêu nước là hệ thống quan niệm, tư tưởng, lý luận về mối quan hệ gắn bó giữa cá nhân, gia đình, dòng họ... với sự tồn tại của đất nước, về độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ, về đại đoàn kết dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, về tinh thần phấn đấu vì nhân dân, lấy dân làm gốc... Trong đó, lý tưởng độc lập dân tộc là sợi chỉ đỏ xuyên suốt. Đây là chủ

nghĩa yêu nước chân chính, hoàn toàn xa lạ với chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi hoặc chủ nghĩa sô vanh nước lớn. Chủ nghĩa yêu nước là giá trị cao nhất trong bảng giá trị của văn hóa Việt Nam. Nó là cơ sở để liên kết cộng đồng và liên kết thế hệ tạo thành sức sống liên tục của truyền thống văn hóa dân tộc. Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, chủ nghĩa yêu nước Việt Nam phải được nâng lên tầm cao của thời đại và phải được bổ sung những nội dung mới gắn liền với lý tưởng tiến bộ và cách mạng của thời đại, thời đại quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Vì vậy lý tưởng độc lập dân tộc phải gắn liền với lý tưởng XHCN. Đó là con đường phát triển vững chắc của dân tộc, con đường đảm bảo hạnh phúc của toàn thể nhân dân. Vì vậy, độc lập dân tộc và CNXH trở thành nội dung cốt lõi của nền văn hóa Việt Nam hiện đại.

Nền văn hóa tiên tiến là nền văn hóa thúc đẩy sự phát triển của đất nước dựa trên hệ tư tưởng cách mạng và khoa học dẫn đường. Đó là chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Nền văn hóa tiên tiến là nền văn hóa thể hiện tinh thần nhân văn và dân chủ sâu sắc. Tính nhân văn của nền văn hóa mà chúng ta đang xây dựng thể hiện ở ngay trong mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ xây dựng nền văn hóa mà Đảng ta đã đề ra. Đây là nền văn hóa hướng tới đấu tranh giải phóng cho con người, trước hết là nhân dân lao động khỏi sự áp bức, bóc lột về phương diện giai cấp, dân tộc và xã hội, phấn đấu để không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân tham gia sáng tạo, hưởng thụ nhiều hơn những thành tựu văn hóa cao của dân tộc và nhân loại.

Tính chất dân chủ của nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là dân chủ XHCN, gắn liền với chế độ chính trị - xã hội tiến bộ “của dân, do dân và vì dân”. Tính chất dân chủ của nền văn hóa thống nhất với việc đề cao ý thức

công dân, đề cao trật tự kỷ cương xã hội và thống nhất giữa quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trước pháp luật. Đồng thời phát huy dân chủ phải gắn liền với việc nâng cao ý thức chính trị, đạo đức xã hội và trình độ dân trí, tạo điều kiện để nhân dân tham gia xây dựng bộ máy nhà nước, chống lãng phí, tham nhũng, quan liêu và các tiêu cực xã hội khác trong bộ máy nhà nước và ngoài xã hội. Phát huy dân chủ của xã hội phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước, chống tư tưởng tự do vô chính phủ, tự do vô kỷ luật.

Nền văn hóa tiên tiến phản ánh trình độ cao mang tính hiện đại, cập nhật với thành tựu văn hóa chung của khu vực và cộng đồng quốc tế. Bên cạnh hệ tư tưởng tiên tiến là chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, các thành tố khác của nền văn hóa Việt Nam cũng phải được hiện đại hóa. Cần phải phát triển giáo dục - đào tạo, nâng cao trình độ dân trí, nâng cao khả năng chiếm lĩnh và sử dụng những thành tựu cao của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại để thúc đẩy quá trình CNH, HĐH đất nước. Cần phải phát triển tư duy khoa học, khắc phục những hạn chế của tư duy kinh nghiệm. Nền văn hóa mới phải tập trung xây dựng những phẩm chất mới, xây dựng hệ giá trị và chuẩn mực đạo đức, lối sống mới của con người Việt Nam hiện đại ngang tầm với sự nghiệp đổi mới. Mặt khác, nền văn hóa Việt Nam phải tham gia cùng cộng đồng quốc tế giải quyết những vấn đề đặt ra trong xu thế toàn cầu hóa, khẳng định bản lĩnh và bản sắc dân tộc trong giao lưu và hợp tác quốc tế.

Nền văn hóa tiên tiến thể hiện ở nội dung và hình thức biểu hiện, thể hiện ở cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại để chuyển tải nội dung.

Bản sắc văn hóa dân tộc là các giá trị đặc trưng tiêu biểu phản ánh diện mạo, cốt cách, phẩm chất và bản lĩnh riêng của mỗi nền văn

hóa, là dấu hiệu cơ bản để phân biệt nền văn hóa của dân tộc này với dân tộc khác. Bản sắc văn hóa dân tộc được thể hiện tập trung trong truyền thống văn hóa dân tộc. Truyền thống văn hóa là các giá trị văn hóa do lịch sử truyền lại, được các thế hệ sau kế thừa, khai thác và phát huy trong thời đại của họ, tạo nên sự tiếp nối của lịch sử văn hóa. Bản sắc văn hóa dân tộc là cơ sở để liên kết xã hội và liên kết các thế hệ, tạo nên sức mạnh tinh thần của dân tộc. Vì vậy, bản sắc văn hóa tinh thần của dân tộc vừa được coi là “căn cước”, vừa được coi là “bộ gen” di truyền văn hóa dân tộc.

Trong 15 năm qua, việc quán triệt quan điểm xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc được thể hiện đồng bộ và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của hoạt động văn hóa. Nhiều thành tựu văn hóa mới đã tiếp cận với trình độ chung của khu vực và quốc tế (trong lĩnh vực âm nhạc, hội họa, nhiếp ảnh, văn học, nghệ thuật biểu diễn,... một số thành tựu khoa học công nghệ, giáo dục, thể dục thể thao,...); một số công trình văn hóa trọng điểm của đất nước và khu vực được xây dựng. Hệ thống các di sản văn hóa ở tất cả các cấp được quan tâm, đầu tư, kế thừa và phát huy... Tuy nhiên, cả về phương diện lý luận cũng như thực tiễn còn một số vấn đề đặt ra là:

- Khái niệm tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc còn trừu tượng và phụ thuộc cách tiếp cận và cách giải thích mang tính chủ quan. Nhiều ý kiến muốn thay thuật ngữ “đậm đà” bằng thuật ngữ “giàu” và đổi thành nền văn hóa tiên tiến, giàu bản sắc dân tộc.

- Có ý kiến lại cho rằng không nên đề cao “bản sắc” mà nó là sản phẩm tự nhiên rồi cho nên cứ đi vào hiện đại, đi vào tiên tiến là được.

Về quan điểm này, theo chúng tôi có thể chỉnh sửa lại là: Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, giàu bản sắc dân

tộc với các đặc trưng tiêu biểu là dân tộc, hiện đại, khoa học, dân chủ và nhân văn, hướng tới phát triển con người đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Việc bổ sung các định ngữ “dân tộc, hiện đại, khoa học, dân chủ và nhân văn” sẽ định hướng rõ hơn cho việc giải thích nội hàm của khái niệm “tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Đồng thời cần phải nhấn mạnh một nội dung quan trọng là nền văn hóa này phải hướng tới phát triển con người đáp ứng với yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước. Vấn đề phát triển con người phải được nâng lên tầm quan điểm chỉ đạo chứ không nên chỉ coi như một nhiệm vụ quan trọng.

3. Quan điểm thứ ba: Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Quan điểm tư tưởng nhất quán của Đảng và Nhà nước là bảo đảm tính thống nhất về tính đa dạng của nền văn hóa Việt Nam. Nền văn hóa Việt Nam do hơn 50 dân tộc anh em sống trên đất nước Việt Nam tạo dựng nên. Mỗi dân tộc đều có những giá trị văn hóa và sắc thái văn hóa riêng. Các giá trị và sắc thái đó bổ sung cho nhau, làm phong phú nền văn hóa Việt Nam và củng cố sự thống nhất dân tộc là cơ sở để giữ vững sự bình đẳng và phát huy tính đa dạng văn hóa của các dân tộc anh em.

Tính thống nhất của nền văn hóa Việt Nam trước hết phải được thể hiện ở sự thống nhất về hệ tư tưởng. Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở tư tưởng để xây dựng nền văn hóa mới ở tất cả các dân tộc anh em trên đất nước ta. Đồng thời, tính thống nhất phải được thể hiện ở thể chế quản lý văn hóa gắn liền với hệ thống luật pháp chung của quốc gia, thể hiện ở hệ thống thiết chế văn hóa bao gồm cơ sở vật chất - kỹ thuật, các cơ quan, bộ máy, tổ chức hoạt động văn hóa, phục vụ đời sống văn hóa của các dân tộc anh em.

Bên cạnh việc bảo đảm tính thống nhất, Đảng ta chủ trương tôn trọng sự đa dạng văn hóa, tôn trọng các giá trị văn hóa khác nhau của đồng bào các dân tộc sống trên lãnh thổ Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi để các dân tộc thiểu số giữ gìn, bảo tồn, phát huy và phát triển bản sắc văn hóa của dân tộc mình, làm phong phú, đa dạng đời sống văn hóa của đất nước. Các dân tộc đoàn kết, bình đẳng, hỗ trợ và giúp đỡ nhau cùng phát triển.

Quan điểm này đã thể hiện được truyền thống đoàn kết dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc, tiếp cận được với tư tưởng nhân văn của UNESCO về sự đa dạng văn hóa, chống kỳ thị và chia rẽ dân tộc. Tuy nhiên, quan điểm này hàm ý nhấn mạnh về sự đa dạng văn hóa của các dân tộc mà chưa chú ý đến tính đa dạng và phong phú của đời sống văn hóa và sắc thái văn hóa của các xu hướng và các giai tầng, các giới, các cộng đồng tôn giáo các vùng miền khác nhau v.v..

Vì vậy, theo chúng tôi, nên chỉnh sửa quan điểm này để mang tính khái quát cao hơn như sau: “Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng” là đủ (bỏ phần “trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam”).

4. Quan điểm thứ tư: Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.

Quan điểm này khẳng định nguồn nhân lực hay chủ thể để xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam hiện nay. Mọi người dân Việt Nam đều có quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ tham gia sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam. Công nhân, nông dân, trí thức là nền tảng khối đại đoàn kết toàn dân, cùng là nền tảng của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa dưới sự lãnh đạo của Đảng,

quản lý của Nhà nước. Trong đó, đội ngũ trí thức gắn bó với nhân dân giữ vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa.

Theo chúng tôi, quan điểm thứ tư này chưa đề cập đúng mức vai trò của Nhà nước trong quản lý văn hóa hiện nay. Vì vậy, quan điểm này nên chỉnh lại như sau: “Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò trụ cột”. Đề nghị thay cụm từ “quan trọng” bằng cụm từ “trụ cột” hoặc cụm từ “nòng cốt” để có chính sách thỏa đáng hơn nữa đối với trí thức hiện nay.

5. Quan điểm thứ năm: Văn hóa là một mặt trận; xây dựng và phát triển văn hóa là một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và sự kiên trì, thận trọng.

Thực chất của quan điểm này là khẳng định lại tư tưởng của Hồ Chí Minh về “Văn hóa là một mặt trận” và tư tưởng của V.I.Lênin về tính đặc thù của “cách mạng văn hóa”. Nghị quyết Trung ương 5 nêu rõ: Bảo tồn và phát huy những di sản văn hóa tốt đẹp của dân tộc, sáng tạo nên những giá trị văn hóa mới, XHCN, làm cho những giá trị ấy thấm sâu vào cuộc sống toàn xã hội và mỗi con người, trở thành tâm lý và tập quán tiến bộ, văn minh là một quá trình cách mạng đầy khó khăn, phức tạp, đòi hỏi nhiều thời gian. Trong công cuộc đó, “xây” đi đôi với “chống”, lấy “xây” làm chính cùng với việc giữ gìn và phát triển những di sản văn hóa quý báu của dân tộc, tiếp thu những tinh hoa văn hóa thế giới, sáng tạo, vun đắp những giá trị mới, phải tiến hành kiên trì cuộc đấu tranh bài trừ các hủ tục, các thói hư tật xấu, nâng cao tính chiến đấu, chống mọi mưu toan lợi dụng văn hóa để thực hiện “diễn biến hòa bình”. Gần đây có ý kiến cho rằng không nên diễn đạt “văn hóa là một mặt trận”, không nên dùng thuật ngữ “cách mạng” để nói về văn hóa. Bởi vì văn

hóa là hòa bình, sự phát triển văn hóa không phải là “phá hủy cái cũ” như cách mạng xã hội, cách mạng chính trị. Theo chúng tôi, cần trở về với tư tưởng Hồ Chí Minh để giải thích quan điểm của Người. Khái niệm “mặt trận” ở đây trước hết là chỉ “tổ chức” để đoàn kết mọi người vào một đơn vị như một mặt trận thống nhất. Văn hóa là một mặt trận có nghĩa là phải đoàn kết lực lượng đội ngũ trí thức văn nghệ sĩ và những người hoạt động trên lĩnh vực văn hóa vào một tổ chức thống nhất để hỗ trợ, giúp đỡ nhau hoạt động vì một mục tiêu nhất định (Mặt trận văn hóa Cứu quốc, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật... Hội Khoa học kỹ thuật...).

Đồng thời, văn hóa cũng là nơi nêu cao tinh thần đấu tranh chống lại cái ác, cái xấu, cái giả, khẳng định cái đúng, cái tốt, cái đẹp, bảo vệ môi trường tinh thần lành mạnh của xã hội. Điều này cho đến nay vẫn rất cần thiết. Nếu đội ngũ trí thức văn nghệ sĩ từ bỏ thiên chức xã hội là người lính xung kích trên lĩnh vực này (theo ý nghĩa rộng nhất) thì đương nhiên xã hội không cần đến họ nữa.

Trong khi trở lại tư tưởng của V.I.Lênin về tính đặc thù của cách mạng văn hóa so với cách mạng chính trị, Nghị quyết Trung ương 5 đã chỉ rõ tính khó khăn, phức tạp, lâu dài của quá trình xây dựng nền văn hóa mới. Tuy vậy, ở đây cũng cần làm rõ hơn tính đặc thù của văn hóa so với kinh tế để tránh việc áp dụng một cách tùy tiện phương pháp quản lý kinh tế vào trong lĩnh vực văn hóa, chỉ chạy theo lợi nhuận mà không chú ý đến chức năng tư tưởng, tình cảm của sản phẩm văn hóa. Đồng thời, cũng không nên tuyệt đối hóa tính đặc thù của văn hóa để đối lập văn hóa với kinh tế và chính trị.

Theo chúng tôi, quan điểm thứ năm nên chỉnh lại là: “Văn hóa là một mặt trận; xây dựng và phát triển văn hóa là một sự nghiệp lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí và sự kiên trì, thận trọng” □